

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 643/2017/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 12 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Đặng Thị H, sinh năm 1994.

Địa chỉ: 27 kiệt 58 PH, phường TT, thành phố H, tỉnh tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bị đơn: A Lê Ph, sinh năm 1990.

Địa chỉ: 27 kiệt 58 PH, phường TT, thành phố H, tỉnh tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đặng Thị H và A Lê Ph.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Đặng Thị H và A Lê Ph xác nhận vợ chồng có 01 con chung tên là Lê Hoàng Nhật A, sinh ngày 16/9/2012. Chị H, A Ph thoả thuận giao con chung Lê Hoàng Nhật A, sinh ngày 16/9/2012 cho chị Đặng Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi); A Lê Ph cấp dưỡng tiền nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Lê Hoàng Nhật A đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của chị Đặng Thị H, nếu A Lê Ph chậm thi hành khoản tiền cấp dưỡng nêu trên, thì hàng tháng A Lê Ph phải chịu một khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Chị Đặng Thị H và A Lê Ph không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Đặng Thị H và A Lê Ph xác định không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí sơ thẩm: Chị Đặng Thị H và A Lê Ph phải chịu 150.000 đồng án phí giải quyết ly hôn sơ thẩm (mỗi người chịu 75.000 đồng), A Lê Ph phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí giải quyết cấp dưỡng nuôi con, tổng cộng 300.000 đồng. Chị Đặng Thị H tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng án phí giải quyết ly hôn và án phí giải quyết cấp dưỡng, được khấu trừ hết vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà chị Đặng Thị H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số AA/2013/004428 ngày 18/12/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố H.

Trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Dũng

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT Huế;
- VKSNDTP H;
- Chi cục THADS TP Huế;
- Các đương sự;
- UBND phường TT, TP H (ĐK số 05/2013, quyền số 01/2013 ngày 14/01/2013);
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu dán án.